

Bản án số: 28/2022/HNGĐ-PT
Ngày: 21-12-2022
V/v “Tranh chấp hôn nhân gia đình”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Anh

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hải Minh

Ông Nguyễn Quang Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Kiên - Thư ký, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 29/2022/TLPT-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2022 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 28/2022/HNGĐ-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 29/2022/QĐ-PT ngày 01 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1998. Địa chỉ: Xóm A, xã B, huyện A, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1997. Địa chỉ: Xóm A, xã B, huyện A, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

3. *Người kháng cáo:* Bị đơn anh Nguyễn Văn Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. *Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:*

Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Q đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện A, tỉnh Nghệ An vào ngày 03/7/2019, trên cơ sở tự nguyện; sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân mâu thuẫn do chị H phát hiện anh Q ngoại tình nên đã sống ly thân từ tháng 2/2022

đến nay; hiện nay chị H xét thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Nguyễn Văn Q.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Minh Ph, sinh ngày 26/01/2020; nếu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn, chị H đề nghị được chăm sóc nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Ý kiến của bị đơn anh Nguyễn Văn Q:

Thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn như chị H trình bày; quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh một số mâu thuẫn và chị H đã đưa con về nhà mẹ đẻ ở; hai vợ chồng sống ly thân tháng 2/2022 đến nay. Anh Q xét thấy tình cảm vợ chồng đang còn nên mong muốn được đoàn tụ, không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Minh Ph, sinh ngày 26/01/2020; nếu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn thì đồng ý giao con chung cho chị H chăm sóc nuôi dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Với nội dung trên Bản án số 28/2022/HNGĐ-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An đã quyết định:

Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Nghị quyết số: 326/2016/BTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn Q.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Minh Ph, sinh ngày 26 tháng 01 năm 2020 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con cho anh Nguyễn Văn Q.

Vì lợi ích mọi mặt của con chung các bên đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Ngoài ra bản án còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 10/10/2022, anh Nguyễn Văn Q có đơn kháng cáo với nội dung: Không đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị H như bản án sơ thẩm đã tuyên.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Nguyễn Văn Q giữ nguyên nội dung kháng cáo; nguyên đơn chị Nguyễn Thị H đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

Quá trình thụ lý, xét xử phúc thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự đều thực hiện đúng quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72, Điều 73 và Điều 249 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự: Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Văn Q giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và ý kiến của các đương sự có mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Người kháng cáo, nội dung và hình thức đơn kháng cáo, thời hạn kháng cáo của anh Nguyễn Văn Q đúng theo quy định tại các Điều 271, 272, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự nên kháng cáo hợp lệ, được chấp nhận.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của bị đơn anh Nguyễn Văn Q, Hội đồng xét xử thấy rằng: Sau khi kết hôn vợ chồng anh Q và chị H chung sống với nhau và có 01 người con chung; quá trình chung sống thời gian đầu sống hạnh phúc nhưng sau khi chị H phát hiện anh Q có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác nên vợ chồng thường hay cãi nhau và đã sống ly thân từ tháng 2/2022 đến nay; anh Q trình bày đã nhiều lần thuyết phục chị H về sống chung với nhau nhưng chị H không đồng ý; anh Q cho rằng tình cảm vợ chồng đang còn mong muốn được đoàn tụ, không đồng ý ly hôn. Quá trình xét xử vụ án, Tòa án đã hòa giải, thuyết phục vợ chồng anh Q, chị H đoàn tụ với nhau nhưng không thành; anh Q không đưa ra được các giải pháp để khắc phục tình trạng hôn nhân của mình; việc xây dựng hạnh phúc gia đình phải xuất phát từ hai phía, hiện nay vợ chồng đã sống ly thân, chị H cương quyết ly hôn. Như vậy, hôn nhân của anh Q và chị H mục đích không đạt được nên Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết cho chị H được ly hôn với anh Q là phù hợp quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh Q.

[3] Về án phí: Anh Nguyễn Văn Q kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí ly hôn phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn anh Nguyễn Văn Q; giữ nguyên Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 28/2022/HNGĐ-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An.

2. Về án phí phúc thẩm: Anh Nguyễn Văn Q phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn phúc thẩm nhưng được trừ số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) anh Nguyễn Văn Q đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003973 ngày 10/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS H. A;
- TAND H. A;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Ngọc Anh